

Số: 05 /BC-HĐQT-SVC

Tp.HCM, ngày 19 tháng 3 năm 2019

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2018

1. Đánh giá về hoạt động của Công ty:

Năm 2018 có thể nói là năm ấn tượng của kinh tế Việt Nam khi đạt tốc độ cao nhất trong vòng 10 năm với mức tăng trưởng 7,08% trong bối cảnh quốc tế không mấy thuận lợi. Năm 2018 cũng là một năm đầy biến động của thị trường xe ô tô Việt Nam với cả hai thái cực, âm ảm lẫn sôi động. Nghị định 116 áp dụng vào tháng 01/2018 đã làm thay đổi cục diện xe lắp ráp và xe nhập khẩu với 06 tháng đầu năm là sự chiếm lĩnh gần như toàn bộ thị trường của xe lắp ráp, đến tháng 9/2018 thị trường ô tô khởi sắc khi xe nhập khẩu ào ạt nhập về Việt Nam. Thống kê sản lượng toàn thị trường năm 2018 đạt 352.209 xe, tăng 16% so với cùng kỳ (theo báo cáo VAMA + HTC). Thị trường bất động sản năm 2018 nhìn chung ổn định, phát triển đồng đều trên mọi phân khúc.

Trong bối cảnh đầy biến động của thị trường năm 2018 và với tinh thần “**ĐỘT PHÁ TƯ DUY – NÂNG TẦM GIÁ TRỊ**”, từng thành viên lãnh đạo, quản lý Công ty và các doanh nghiệp trong hệ thống đã mạnh dạn có những đổi mới tích cực trong tư duy và suy nghĩ, có những hành động quyết liệt và phù hợp nhằm tạo động lực mạnh mẽ cho cán bộ, nhân viên toàn hệ thống vượt qua những khó khăn và thách thức, tăng khả năng sáng tạo và hiệu suất trong công việc để đưa Công ty và hệ thống tăng tốc với những kết quả đáng ghi nhận như sau:

Về phát triển hệ thống:

Với 07 đại lý 2S và 3S khai trương đi vào hoạt động trong năm 2018 gồm Tây Ninh Ford, Hyundai Sơn Trà, Hyundai Kiên Giang, Toyota Nam Định, Hải Dương Ford, Mitsubishi Quảng Nam, Hyundai Vĩnh Thịnh (xe thương mại (“CV”)) và 02 đại lý trong tháng 01/2019 là Gia Định Ford, Hyundai Hưng Thịnh (CV) thì đến nay hệ thống phân phối ô tô của Công ty đã có 48 đại lý hoạt động trên cả nước. Trong năm 2018, hệ thống cũng tiếp tục đa dạng hóa thêm các nhãn hiệu sản phẩm phân phối mới như Isuzu, Hyundai (CV), ... Bên cạnh đó, các hoạt động dịch vụ cũng đã được tiếp tục chú trọng, đẩy mạnh hơn nhằm tăng tính bền vững cho chuỗi giá trị của hệ thống.

Thị phần phân phối ô tô của hệ thống đến cuối năm 2018 đã đạt 10,9% tăng 1,0 % so với cùng kỳ 2017 (theo báo cáo VAMA) và đạt 8,96% tăng 0,04% so với cùng kỳ (theo báo cáo VAMA + HTC).

Về kinh doanh:

Đơn vị: tỷ đồng

Các chỉ tiêu chính	KH 2018 ban đầu	KH 2018 điều chỉnh	TH 2018	TH/KH ĐC 2018 (%)	TH/TH 2017 (%)
Doanh thu BH & DV	14.200	14.200	14.882	105%	108%
Lợi nhuận trước thuế	175	250	362	145%	208%
Lợi nhuận sau thuế	140	200	300	150%	216%
Thu nhập cổ đông công ty mẹ	82	120	173	144%	212%

Về đầu tư:

Trong năm 2018, toàn hệ thống đã đầu tư cho tài sản cố định và góp vốn thành lập, tăng vốn góp vào các doanh nghiệp trong hệ thống gần 200 tỷ đồng, trong đó riêng Savico tăng đầu tư hơn 35 tỷ đồng.

Về quản trị:

Công ty đã tiếp tục tăng cường kết nối, hỗ trợ các doanh nghiệp trong hệ thống qua việc cải tiến và áp dụng các biểu mẫu báo cáo quản trị nhằm chia sẻ thông tin, cập nhật tình hình thị trường kịp thời và định kỳ; tổ chức nhiều hội thảo chuyên đề kết hợp với tham quan thực tế; đánh giá và củng cố hoạt động tại một số doanh nghiệp chưa hiệu quả; hỗ trợ các doanh nghiệp phát triển đại lý theo định hướng và theo kế hoạch.

Tập trung giải quyết dứt thanh lý các danh mục đầu tư không hiệu quả để thu hồi vốn và tập trung thu cổ tức từ các doanh nghiệp để bổ sung, phát triển hoạt động kinh doanh chính.

Quan hệ hợp tác chiến lược với Vietinbank, Vietcombank tiếp tục phát huy được hiệu quả và tạo nhiều thuận lợi cho các doanh nghiệp trong hệ thống tiếp cận được nguồn vốn với các chính sách và lãi suất ưu đãi.

Tiếp tục triển khai và thực hiện việc đánh giá rủi ro trong hoạt động kinh doanh, quản lý tài chính, kiểm soát chi phí để nâng cao hiệu quả kinh doanh tại từng doanh nghiệp.

Nghiên cứu ứng dụng công nghệ trong toàn hệ thống qua việc xây dựng hệ thống quản lý ERP và các kênh chia sẻ thông tin online của các diễn đàn trực tuyến về nhân sự, tài chính, kế toán, thương mại, ...

Về cổ tức:

Cổ tức năm 2017 bằng tiền mặt đã được chi trả cho cổ đông vào tháng 9/2018 với tỷ lệ 12%/vốn điều lệ tương ứng gần 30.000.000.000 đồng đúng theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông 2018.

Để tối đa hóa hiệu quả của cổ đông khi đầu tư vào Công ty và trên cơ sở kết quả hoạt động kinh doanh 2018, Hội đồng Quản trị đề xuất Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 phê duyệt tăng mức chia cổ tức năm 2018 bằng tiền mặt từ 12% theo kế hoạch lên 15%.

Về trách nhiệm môi trường và xã hội:

Các doanh nghiệp trong hệ thống tiếp tục triển khai việc tuân thủ các quy định, chính sách về an toàn, bảo vệ môi trường, phòng cháy chữa cháy thông qua việc kiểm soát chặt chẽ từ ý thức cho đến việc thực hiện.

Trách nhiệm đối với cộng đồng, xã hội tiếp tục được thực hiện tại các doanh nghiệp trong hệ thống thông qua các chương trình chăm sóc, hỗ trợ cho các đối tượng chính sách, khó khăn và các chương trình thiện nguyện khác.

Năm 2018, các doanh nghiệp thành viên trong hệ thống đã đạt được gần 20 giải thưởng tại các cuộc thi tay nghề của các nhà sản xuất, Công ty và một số doanh nghiệp thành viên tiếp tục đạt được giải thưởng Sao Vàng Đất Việt và doanh nghiệp tiêu biểu TP.HCM. Công ty cũng vinh dự được xếp hạng 85 trong 500 Doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam và hạng 31 trong 500 Doanh nghiệp Tư nhân lớn nhất Việt Nam.

2. Giám sát và đánh giá về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc, các đại diện vốn

Hội đồng Quản trị đã giám sát hoạt động của Ban Tổng Giám đốc, các đại diện vốn qua các chương trình làm việc, các cuộc họp của Hội đồng Quản trị; đã thường xuyên trao đổi, thảo luận và chất vấn Ban Tổng Giám đốc, các đại diện vốn tại các cuộc họp, buổi làm việc và qua thư điện tử, điện thoại nhằm đảm bảo tính chính xác, phù hợp, kịp thời và hiệu quả.

Căn cứ vào quá trình giám sát và kết quả thực tế của hoạt động kinh doanh, Hội đồng Quản trị nhận thấy:

- Ngay từ đầu năm, Ban Tổng Giám đốc đã cùng với các đại diện vốn tại các doanh nghiệp thành viên xây dựng và thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2018 trên cơ sở phù hợp với đặc điểm của từng khu vực và thực tiễn của từng doanh nghiệp; công tác dự báo thị trường, chia sẻ thông tin được thực hiện nhanh chóng và kịp thời; việc phát triển và mở rộng mạng lưới, đa dạng hóa sản phẩm phân phối và gia tăng thị phần đối với lĩnh vực kinh doanh chính được tập trung và đẩy mạnh; việc triển khai thực hiện các thủ tục liên quan đến các dự án bất động sản được chú trọng; việc kiểm tra, kiểm soát hoạt động tài chính kế toán, tính tuân thủ được thực hiện chặt chẽ và thường xuyên hơn.
- Trên cơ sở kết quả kinh doanh khả quan của 06 tháng đầu năm 2018 và tình hình thị trường đã rõ nét hơn, Ban Tổng Giám đốc và các đại diện vốn đã cùng thống nhất xác lập mục tiêu kinh doanh mới với một số chỉ tiêu tăng hơn 40% so với mục tiêu ban đầu đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Mục tiêu kinh doanh mới đã được Hội đồng Quản trị chấp thuận phê duyệt theo ủy quyền của Đại hội đồng cổ đông, cụ thể như sau:

Các chỉ tiêu chính (hợp nhất)	KH 2018 đã được ĐHĐCĐ phê duyệt	KH 2018 điều chỉnh	Tỷ lệ điều chỉnh
Doanh thu bán hàng và dịch vụ	14.200	14.200	100%
Lợi nhuận trước thuế	175	250	143%
Lợi nhuận sau thuế	140	200	143%
Thu nhập cổ đông công ty mẹ	82	120	146%
Tỷ lệ chi trả cổ tức	Tối thiểu 12%	Tối thiểu 12%	100%

- Hệ thống báo cáo tài chính quý, năm được lập và công bố theo đúng các quy định pháp luật hiện hành.
- Tuy nhiên, Ban Tổng Giám đốc cần tập trung hơn nữa cho việc thực hiện và hỗ trợ các doanh nghiệp thực hiện các thủ tục pháp lý liên quan đến mặt bằng phát triển các dự án thương mại; đảm bảo hoàn thiện thủ tục pháp lý để chuyển nhượng một số dự án bất động sản; có các giải pháp nâng cao công tác quản trị, điều hành ngày càng chuyên nghiệp hơn đối với hoạt động tài chính, kinh doanh, phát triển nguồn nhân lực và kiểm soát rủi ro cho hệ thống.

3. Hoạt động của Hội đồng Quản trị:

Trong năm 2018, Hội đồng Quản trị đã hoạt động phù hợp theo quy định của pháp luật, điều lệ và đã đem lại hiệu quả tốt nhất có thể cho Công ty. Các công việc thuộc thẩm quyền của Hội đồng Quản trị được các thành viên giải quyết với tinh thần tập trung, thận trọng, trách nhiệm và bảo vệ quyền lợi của Công ty, của cổ đông theo quy định pháp luật và điều lệ. Từ đó, đã đem lại hiệu quả cho Công ty và cổ đông khi doanh thu, lợi nhuận, quy mô hệ thống ngày càng gia tăng.

Hội đồng Quản trị đã chỉ đạo, triển khai và giám sát hoạt động kinh doanh của Công ty và các doanh nghiệp trong hệ thống thông qua 07 cuộc họp trực tiếp tổ chức định kỳ hàng quý và khi cần thiết, 25 lần trưng cầu ý kiến các thành viên bằng văn bản, qua đó ban hành 27 quyết định và 48 thông báo.

Các thành viên Hội đồng Quản trị được cung cấp thông tin, tài liệu một cách đầy đủ, kịp thời để có đủ thời gian xem xét, thảo luận, có ý kiến và đưa ra quyết định. Các quyết

15
NG
PH
JT
IC
PI

Car

định của Hội đồng Quản trị được thông qua dựa trên cơ sở thông tin cụ thể, rõ ràng, đầy đủ và sự đồng thuận của các thành viên. Các chỉ đạo, kết luận được ban hành sớm để Ban Tổng Giám đốc và các đại diện vốn kịp thời thực hiện.

Các quyết định của Hội đồng Quản trị được công bố công khai theo quy định pháp luật và tự nguyện, góp phần nâng cao trách nhiệm của Hội đồng Quản trị trước cổ đông, tạo điều kiện cho cổ đông giám sát hoạt động của Hội đồng Quản trị.

Hội đồng Quản trị cũng đã kết hợp chặt chẽ với Ban kiểm soát để kiểm tra, giám sát tính tuân thủ quy định pháp luật, điều lệ và quy định khác có liên quan trong quá trình quản trị, điều hành Công ty và các doanh nghiệp trong hệ thống.

Tiểu ban Lương, Thường, Nguồn nhân lực do thành viên Hội đồng quản trị độc lập phụ trách đã hỗ trợ cho Ban Tổng giám đốc và tham mưu cho Hội đồng Quản trị trong việc xây dựng chính sách, kế hoạch cũng như rà soát, tu chỉnh chính sách lương, thưởng cho ngày càng phù hợp hơn; lựa chọn nhân sự phù hợp để bầu, bổ nhiệm vào các chức danh chủ chốt, quan trọng của Công ty và tại các doanh nghiệp trong hệ thống.

Hội đồng Quản trị đã đề xuất và được Đại hội đồng cổ đông thông qua bầu bổ sung thêm một thành viên Hội đồng Quản trị mới ở vị trí độc lập nhằm từng bước nâng cao tỷ lệ thành viên Hội đồng Quản trị độc lập theo quy định pháp luật và đáp ứng nhu cầu phát triển của Công ty. Thành viên Hội đồng Quản trị mới được tạo điều kiện tiếp xúc, tham gia sâu vào các hoạt động của Công ty.

Việc duy trì và sử dụng chi phí hoạt động của Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát được thực hiện ngày càng hợp lý và hiệu quả hơn. Năm 2018, Công ty đã thực hiện việc trích lập chi phí hoạt động của Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát đúng theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018 và được sử dụng như sau:

+ Tồn quỹ năm 2017:	1.692.728.077 đồng
+ Trích lập theo NQ ĐHĐCĐ TN 2018:	2.118.331.781 đồng
+ Tổng chi trong năm 2018:	2.231.000.000 đồng
+ Tồn quỹ đến 31/12/2018:	1.580.059.858 đồng

4. Đào tạo về quản trị Công ty:

Các thành viên Hội đồng Quản trị và các cán bộ quản lý của Công ty thường xuyên tham gia các khóa đào tạo, tập huấn, hội thảo do Sở Giao dịch chứng khoán và Ủy ban chứng khoán tổ chức về quản trị công ty cũng như các khóa đào tạo về kỹ năng quản trị, quản lý, điều hành của các tổ chức chuyên môn khác như: Xây dựng và triển khai hoạt động Hội đồng Quản trị hiệu quả; thể điểm quản trị công ty và các vấn đề về công bố thông tin; kiểm toán nội bộ dành cho thành viên Hội đồng Quản trị; kiểm toán nội bộ và kinh nghiệm tổ chức chức năng kiểm toán nội bộ; sai sót và gian lận thường gặp trong báo cáo tài chính; lãnh đạo đột phá; đánh giá nguồn nhân lực, ...

5. Kế hoạch dự kiến năm 2019:

Kinh tế Việt Nam năm 2019 được dự báo là sẽ tiếp tục ổn định nhưng cũng đối mặt với nhiều thách thức. Thị trường ô tô được dự báo sẽ gặp không ít khó khăn với các chính sách mới về thuế, lệ phí, thủ tục hành chính ... trong khi nguồn cung của thị trường dự kiến tăng mạnh theo kế hoạch của các nhà sản xuất (tăng từ 20% - 25% so với năm 2018). Thị trường bất động sản có thể tiếp tục ổn định, tuy nhiên cũng sẽ phải đối mặt với khó khăn khi tín dụng bị giới hạn, tỷ giá có thể biến động.

Do vậy, Hội đồng Quản trị đề ra những định hướng như sau trong năm 2018:

- Xây dựng lộ trình phát triển mạng lưới của hệ thống tại các khu vực, doanh nghiệp.

- Tập trung nguồn lực tài chính, nhân sự để phát triển, đầu tư mở rộng hệ thống đúng tiến độ đồng thời tích cực tìm kiếm quỹ đất để phát triển dự án.
- Thực hiện việc tăng vốn cho Công ty và các doanh nghiệp trong hệ thống nhằm tăng cường năng lực và vị thế tài chính.
- Tăng cường quan hệ hợp tác, đầu tư với các đối tác chiến lược, các nhà đầu tư quan tâm tới hoạt động kinh doanh của Công ty.
- Tăng cường vai trò quản lý của công ty mẹ tới các doanh nghiệp thành viên. Thúc đẩy văn hóa doanh nghiệp, tăng cường gắn kết nội bộ, đảm bảo sự phát triển của hệ thống cho giai đoạn mới.
- Xây dựng mục tiêu, tầm nhìn và chiến lược cho giai đoạn 2020 – 2025.


Từ những định hướng trên, Hội đồng Quản trị thống nhất các chỉ tiêu kế hoạch năm 2019 do Ban Tổng giám đốc đề xuất như sau:

Các chỉ tiêu chính	TH 2018 (tỷ đồng)	KH 2019 (tỷ đồng)	KH 2019/TH 2018 (%)	KH 2019/TH 2017
Doanh thu BH & DV	14,882	18,193	122%	132%
Lợi nhuận trước thuế	362	273	75%	157%
Lợi nhuận sau thuế	300	241	80%	173%
Thu nhập CĐ công ty mẹ	173	143	83%	175%
Tỷ lệ cổ tức/VĐL (%)	Dự kiến 15%	15%		

Các chỉ tiêu kinh doanh thu 2018 nói trên không bao gồm việc hạch toán hiệu quả dự án 104 Phố Quang, dự kiến lợi nhuận là 56,9 tỷ đồng.

Trường hợp Công ty thực hiện vượt mức các chỉ tiêu lợi nhuận như đăng ký, đề nghị Đại hội đồng cổ đông chấp thuận trích 10% trên phần vượt thu nhập cổ đông công ty mẹ năm 2018 để bổ sung chi phí hoạt động của Hội đồng Quản trị và Ban kiểm soát.

Trước những thách thức của thị trường năm 2019, Hội đồng Quản trị tiếp tục lấy tinh thần “**ĐỘT PHÁ TƯ DUY – NÂNG TẦM GIÁ TRỊ**” làm quan điểm để lãnh đạo hệ thống. Hội đồng Quản trị sẽ luôn cùng với Ban Tổng Giám đốc và cán bộ đại diện vốn tại các doanh nghiệp thành viên tiếp tục nỗ lực, đột phá trong kinh doanh cũng như mong tiếp tục nhận được sự tin tưởng, hỗ trợ và đồng hành của Quý cổ đông và nhà đầu tư để Công ty và hệ thống đạt thêm được nhiều giá trị mới.

Trân trọng. 

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Bình Minh

CÔNG TY CP DỊCH VỤ TỔNG HỢP SÀI GÒN

SAVICO

BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ
BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

2018



I. TÌNH HÌNH KINH TẾ VĨ MÔ

Tăng trưởng kinh tế: Tình hình kinh tế xã hội năm 2018 tăng trưởng ổn định, doanh số bán lẻ tăng trưởng tốt, lạm phát được kiểm soát... tạo điều kiện thuận lợi cho các ngành nghề kinh doanh.

GDP năm 2018 tăng 7,08%, cao hơn so với mức tăng 6,81% của năm 2017. Hoạt động sản xuất tiếp tục cải thiện mạnh mẽ, chỉ số PMI đều duy trì ở mức trên 50 điểm.

Chỉ số CPI tháng 12/2018 tăng 2,98% so với cùng kỳ. CPI bình quân năm 2018 tăng 3,54% so với bình quân năm 2017 và đáp ứng mục tiêu Quốc hội đề ra.

FDI năm 2018, tổng vốn đăng ký của các dự án cấp mới và vốn cấp bổ sung đạt 25,58 tỷ USD, giảm 13,9% so với cùng kỳ. Tuy nhiên, vốn FDI giải ngân đạt 19,1 tỷ USD, tăng 9,1% so với năm 2017.

Cán cân thương mại năm 2018 thặng dư 7,21 tỷ USD, tăng mạnh so với mức 2,91 tỷ USD của năm 2017.

Tổng mức doanh số bán lẻ hàng hóa và dịch vụ tiêu dùng năm 2018 đạt 4.396 nghìn tỷ đồng, tăng 11,7% so với cùng kỳ.

Tăng trưởng tín dụng năm 2018 đạt 14% giảm nhẹ so với năm 2017, huy động vốn ước tính đạt 16% tương đương năm 2017.

Tuy vậy, lãi suất huy động và cho vay bắt đầu có xu hướng tăng vào cuối năm, thanh khoản liên ngân hàng bớt dồi dào. Rủi ro tỷ giá tăng mạnh do ảnh hưởng của chiến tranh thương mại Mỹ - Trung và chính sách tài chính thắt chặt của FED.

Về các lĩnh vực hoạt động của Công ty

Thị trường Ô tô: năm 2018 đầy biến động với việc Nghị định 116 và thuế nhập khẩu xe hơi trong khu vực ASEAN về 0% cùng lúc có hiệu lực. Thị trường xe hơi 6 tháng đầu năm là sự thống trị của xe lắp ráp (CKD), đến tháng 9/2018 thị trường ô tô bắt đầu khởi sắc khi những lô xe nhập khẩu (CBU) ò ạt về Việt Nam. Thống kê sản lượng toàn thị trường năm 2018 đạt 288.683 xe, tăng 6% so với cùng kỳ, trong đó, CKD tăng 11%, CBU giảm 6% (*Báo cáo VAMA*). Sản lượng toàn thị trường đạt 352.209 xe, tăng 16% so với cùng kỳ (*Báo cáo VAMA + HTC*).

Thị trường xe gắn máy: sản lượng VAMM năm 2018 đạt hơn 3,38 triệu xe, tăng 3,5% so với cùng kỳ.

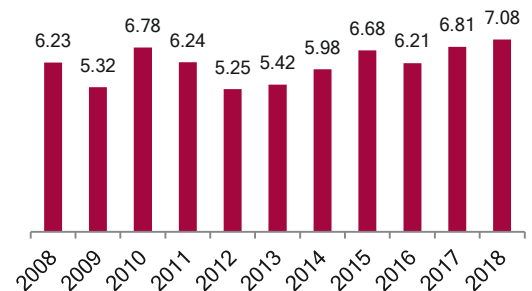
Thị trường bất động sản: duy trì mức tăng trưởng ổn định. Xu hướng mua bất động sản để đầu tư đang tăng lên. Tổng giá trị tồn kho cả nước cuối năm 2018 còn 22.976 tỷ đồng, giảm 11% so với cùng kỳ, giảm 82,1% so với đầu năm 2013 (tương đương 105.572 tỷ đồng).

Việc triển khai kết luận của Thủ tướng liên quan đến việc sửa đổi, bổ sung Quyết định 09 đã tác động đến một số dự án bất động sản của Công ty.

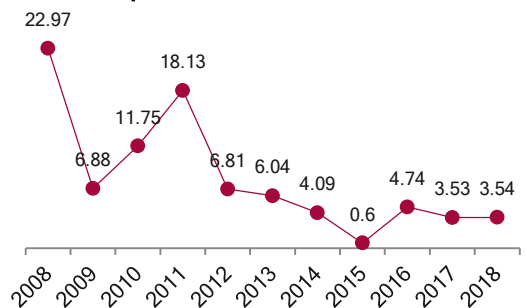
Nguồn tài liệu tham khảo:

- Tổng cục thống kê (GSO), VAMA, HTC, Dữ liệu đăng kiểm
- Nghị quyết Chính phủ, Báo cáo chỉ số PMI Việt Nam (Nikkei, Markit)
- Tổng hợp các bản tin tài chính: BSC, HSC...

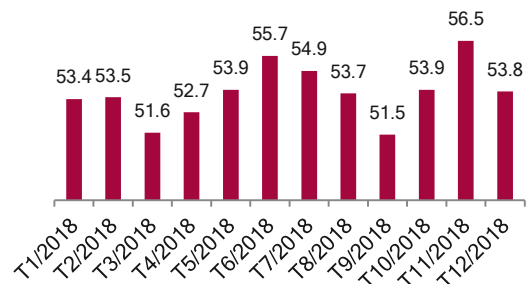
GDP tăng cao nhất kể từ 2008



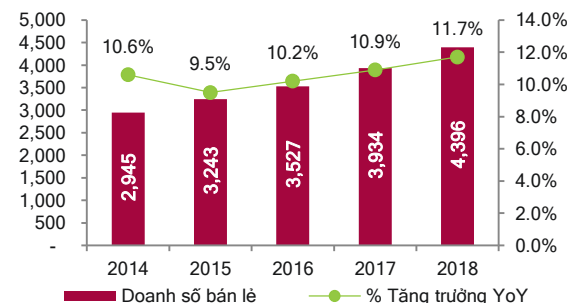
Chỉ số CPI qua các năm



Chỉ số PMI 2018



Doanh số bán lẻ 2018



Lãi suất cho vay các kỳ hạn

Kỳ hạn	2017	2018	Chênh lệch
VND ngắn hạn	6,8 - 8,5	6,0 - 9,0	(0,8) - 0,5
VND trung, dài hạn	9,3 - 11,0	9,0 - 11,0	(0,3) - 0,7
USD ngắn hạn	2,8 - 4,2	2,8 - 4,7	0,5
USD trung, dài hạn	4,6 - 6,0	4,5 - 6,0	(0,1)

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

1. Thực hiện các chỉ tiêu kinh doanh:

- *Doanh thu hợp nhất* đạt **14.881 tỷ đồng**, đạt 105% kế hoạch năm 2018, tăng 8% so với cùng kỳ.
- *Lợi nhuận trước thuế hợp nhất* đạt **362 tỷ đồng**, đạt 145% kế hoạch năm 2018, tăng 108% so với cùng kỳ do sản lượng ngành ô tô tăng 17% so với cùng kỳ, các đơn vị ô tô tận dụng tốt các cơ hội thị trường để bán hàng xe CKD, CBU do đó lãi gộp của hoạt

Chỉ tiêu (Trđ)	TH 2018	% TH 2018/ KH 2018	% TH 2018/ Ckỳ
Doanh thu BH&CCDV BC Hợp nhất	14,881,843	105%	108%
LNTT BC Hợp nhất	362,312	145%	208%
LNST BC Hợp nhất	300,267	150%	216%
Thu nhập CĐ Cty mẹ	173,003	144%	212%
LNTT BC riêng	45,805	107%	80%

động bán hàng trong năm 2018 được cải thiện đáng kể.

- *Thu nhập cổ đông Công ty mẹ* đạt **173 tỷ đồng**, đạt 144% kế hoạch năm 2018, tăng 112% so với cùng kỳ.
- *LNTT báo cáo riêng* đạt **45,8 tỷ đồng**, đạt 107% kế hoạch năm 2018, giảm 20% so với cùng kỳ do trong năm 2018 ghi nhận 4,7 tỷ đồng thu nhập từ bán sản phẩm dự án Tam Bình - Hiệp Bình Phước, cùng kỳ ghi nhận 20,2 tỷ đồng.

2. Đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh từng lĩnh vực:

Công ty đã tập trung các giải pháp điều hành nhằm nâng cao hiệu quả đầu tư đối với từng lĩnh vực kinh doanh, cụ thể như sau:

2.1. Lĩnh vực Dịch vụ - Thương mại:

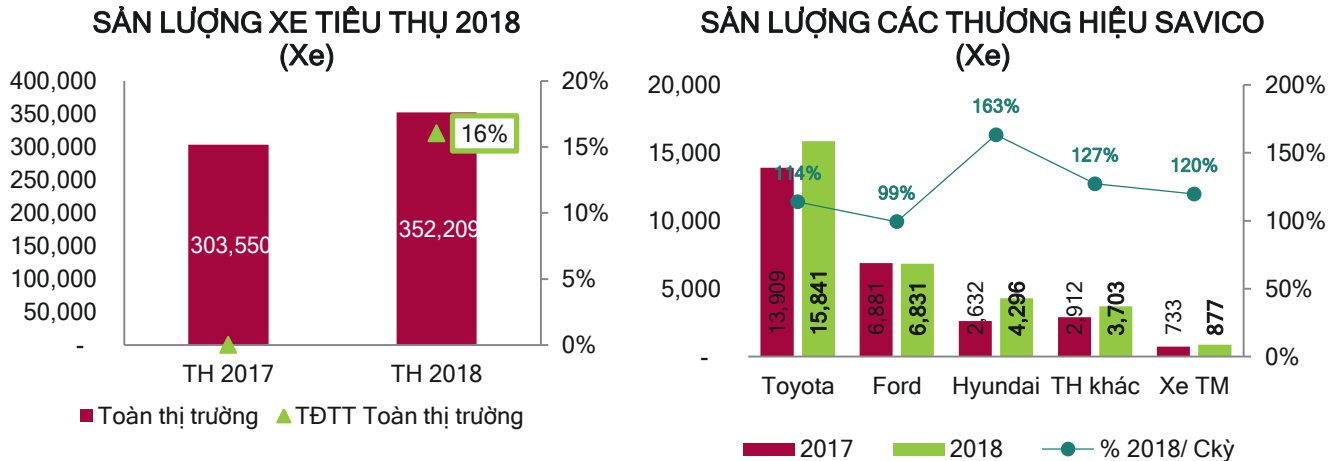
- Ngành hàng ô tô:

Về sản lượng, thị phần:

Tổng lượng xe tiêu thụ toàn hệ thống đạt **31.548 xe**, đạt 108% kế hoạch năm 2018, tăng 17% so với cùng kỳ. Thị phần ô tô của SAVICO trong toàn thị trường tiếp tục tăng trưởng, năm 2018 đạt **10,9%** tăng 1,0 điểm % so với cùng kỳ (*Báo cáo VAMA*), đạt **8,96%** tăng 0,04 điểm % so với cùng kỳ (*Báo cáo VAMA + HTC*), trong đó:

- Sản lượng bán xe thương hiệu Toyota của toàn hệ thống tăng 14% so với năm 2017, chiếm 23,9% thị phần của Toyota Việt Nam.
- Sản lượng bán xe thương hiệu Ford của toàn hệ thống giảm nhẹ 1% so với năm 2017, chiếm 27,7% thị phần của Ford Việt Nam.
- Sản lượng bán xe du lịch thương hiệu Hyundai của toàn hệ thống tăng 63% so với năm 2017, chiếm 8,3% thị phần của Hyundai du lịch cả nước.
- Sản lượng bán xe du lịch các thương hiệu khác của toàn hệ thống tăng 27% so với năm 2017.
- Sản lượng bán xe thương mại của toàn hệ thống tăng 20% so với năm 2017, chiếm 1,7% thị phần xe thương mại toàn thị trường, tăng 0,6 điểm % thị phần so với cùng kỳ.

Hệ thống SAVICO đã khai trương và đưa vào hoạt động 7 đại lý ô tô 2S - 3S trong năm 2018 và 2 đại lý trong tháng 1 năm 2019. Tiến độ phát triển một số dự án chậm so với kế hoạch, một số dự án không đạt được mục tiêu đề ra, nguyên nhân chủ yếu do khó khăn về pháp lý, mặt bằng không đảm bảo.



Về doanh thu:

Doanh thu bán hàng và dịch vụ hợp nhất toàn ngành ô tô đạt 14.590 tỷ đồng, đạt 104,8% kế hoạch năm 2018, tăng 7,9% so với cùng kỳ. Trong đó, doanh thu bán xe là 13.347 tỷ đồng, tăng 9,9%; và doanh thu dịch vụ - phụ tùng - phụ kiện đạt 1.134 tỷ đồng, tăng 18,2% so với cùng kỳ.

Xét về cơ cấu doanh thu năm 2018 có sự biến động nhẹ so với cùng kỳ. Trong đó, Toyota chiếm 45,2% (cùng kỳ 47,2%), Ford chiếm 29,5% (cùng kỳ 34,0%), Hyundai chiếm 12,1% (cùng kỳ 8,5%), thương hiệu khác chiếm 8,7% (cùng kỳ 6,1%), xe thương mại chiếm 4,5% (cùng kỳ 4,2%) tổng doanh thu bán hàng và dịch vụ hợp nhất.

Về chi phí:

Tổng chi phí toàn ngành ô tô thực hiện 950 tỷ đồng, tăng 17,2% so với cùng kỳ, chiếm 6,5% trên tổng doanh thu, cùng kỳ 6,1%. Trong đó:

- Tổng chi phí bán hàng và chi phí quản lý thực hiện 880 tỷ đồng, tăng 18,9% so với cùng kỳ, chiếm 92,7% tổng chi phí, chủ yếu từ các chương trình khuyến mãi, chương trình kích thích bán hàng của hoạt động bán xe và mở rộng quy mô kinh doanh của các đơn vị.
- Chi phí tài chính thực hiện 53,4 tỷ đồng, giảm 4,5% so với cùng kỳ, chiếm 5,6% tổng chi phí, chủ yếu là do tồn kho cao của các đơn vị xe thương mại trong năm 2018.
- Chi phí khác thực hiện 16,4 tỷ đồng, tăng 11% so với cùng kỳ, chiếm 1,7% tổng chi phí.

Về lãi gộp:

Lãi gộp hoạt động bán xe năm 2018 đạt 545 tỷ đồng, tăng 38,6% so với cùng kỳ. Trong đó, thương hiệu Toyota đạt 254 tỷ đồng, tăng 31,6% so với cùng kỳ; thương hiệu Ford đạt 133 tỷ đồng, tăng 42,7% so với cùng kỳ; thương hiệu Hyundai đạt 59,8 tỷ đồng, tăng 28,9% so với cùng kỳ; thương hiệu khác đạt 76,6 tỷ đồng, tăng 102,2% so với cùng kỳ do sự tăng trưởng đáng kể của các đơn vị Honda Cần Thơ, Sài Gòn Cửu Long... ; xe thương mại đạt 21,1 tỷ đồng, giảm 6,2% so với cùng kỳ do thị trường xe thương mại gặp nhiều khó khăn, đặc biệt lượng tồn kho xe E2 trên thị trường rất lớn trong năm 2018.

Lãi gộp hoạt động dịch vụ - phụ tùng - phụ kiện năm 2018 đạt 514 tỷ đồng, tăng 21,3% so với cùng kỳ. Trong đó, lãi gộp dịch vụ - phụ tùng đạt 452 tỷ đồng, tăng 20,1% so với cùng kỳ; lãi gộp phụ kiện đạt 62 tỷ đồng, tăng 31% so với cùng kỳ.

Về Lợi nhuận trước thuế:

Tổng lợi nhuận trước thuế hợp nhất ngành ô tô đạt 296 tỷ đồng, đạt 157,3% kế hoạch năm 2018, tăng 156,2% so với cùng kỳ do các đơn vị ô tô đã tận dụng tốt các cơ hội thị trường để bán hàng xe CKD, CBU do đó lãi gộp của hoạt động bán hàng trong năm 2018 được cải thiện đáng kể, đặc biệt các đơn vị Toyota, Ford góp phần nâng cao hiệu quả các đơn vị ô tô trong toàn hệ thống.

Các dự án khai trương/ hoạt động trong năm 2018:

ĐƠN VỊ	TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN
Tây Ninh Ford	Khai trương và hoạt động chính thức từ ngày 5/2/2018
Hyundai Sơn Trà	Khai trương và hoạt động chính thức từ ngày 9/5/2018
Hyundai Kiên Giang	Khai trương và hoạt động chính thức từ ngày 31/7/2018
Toyota Nam Định	Khai trương và hoạt động chính thức từ ngày 15/9/2018
Hải Dương Ford	Khai trương và hoạt động chính thức từ ngày 15/11/2018
Mitsubishi Quảng Nam	Chính thức hoạt động từ ngày 15/11/2018
Hyundai Vĩnh Thịnh (CV)	Khai trương và hoạt động chính thức từ ngày 28/12/2018

Tiến độ triển khai các dự án ô tô đang triển khai:

ĐƠN VỊ	TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN
Gia Định Ford	Khai trương và hoạt động chính thức từ ngày 9/1/2019
Hyundai Hưng Thịnh (CV)	Khai trương và hoạt động chính thức từ ngày 17/1/2019
Hyundai Ngôi Sao (CV)	Dự kiến khai trương vào tháng 4/2019
Toyota An Giang	Dự kiến khai trương vào tháng 7/2019
Hyundai Phú Lâm (CV)	Dự kiến khai trương vào quý 4/2019
Dana Ford Cẩm Lệ	Đã nhận được LOI

❖ Ngành hàng xe gắn máy

Về sản lượng: toàn ngành xe máy đạt 8.884 xe, đạt 98% kế hoạch năm 2018 và tăng 2% so với cùng kỳ. Trong đó, thương hiệu Yamaha đạt 5.162 xe, đạt 103% kế hoạch năm 2018, tăng 1% so với cùng kỳ, thương hiệu Honda xe máy đạt 3.722 xe, đạt 91% kế hoạch 2018, tăng 5% so với cùng kỳ.

Về doanh thu: toàn ngành xe máy đạt 364,4 tỷ đồng, đạt 110% kế hoạch năm 2018, tăng 10% so với cùng kỳ. Trong đó, doanh thu dịch vụ và phụ tùng của các đơn vị xe máy đạt 73,5 tỷ đồng, tăng 27% (15,7 tỷ đồng) so với năm 2017.

Về chi phí: tổng chi phí năm 2018 thực hiện 40,3 tỷ đồng, tăng 15,8% so với cùng kỳ. Tỷ lệ chi phí/ doanh thu các thương hiệu có sự biến động nhẹ so với cùng kỳ: Yamaha 10,85% (cùng kỳ 9,55%), Honda xe máy 10,58% (cùng kỳ 9,73%).

Về lãi gộp: toàn ngành xe máy đạt 46,7 tỷ đồng, tăng 20% so với cùng kỳ. Trong đó, lãi gộp bán xe là 23,9 tỷ đồng, tăng 25% so với cùng kỳ, chiếm 51% tổng lãi gộp; lãi gộp từ hoạt động dịch vụ - phụ tùng - phụ kiện đạt 22,9 tỷ đồng, tăng 17% so với cùng kỳ, chiếm 49% tổng lãi gộp.

Về Lợi nhuận trước thuế:

Toàn ngành xe máy đạt 9,3 tỷ đồng, đạt 104% kế hoạch năm 2018, tăng 12% so với cùng kỳ do hai thương hiệu xe máy lớn Yamaha và Honda xe máy mà hệ thống SAVICO đang kinh doanh có sản phẩm luôn đảm bảo tính bền vững và có sự tăng trưởng ổn định về hoạt động dịch vụ và phụ tùng phụ kiện. Cụ thể, Yamaha đạt 3,5 tỷ đồng, tăng 7% so với cùng kỳ và Honda xe máy đạt 5,8 tỷ đồng, tăng 16% so với cùng kỳ.

Hiệu quả ngành xe gắn máy duy trì tăng trưởng ổn định do:

- Duy trì triển khai các chương trình marketing đẩy mạnh hoạt động bán hàng và dịch vụ, đảm bảo lợi nhuận gộp trên từng đầu xe bình quân ở mức ổn định.
- Doanh thu mảng dịch vụ, phụ tùng toàn ngành tăng 17% so với cùng kỳ, góp phần gia tăng hiệu quả tại đơn vị.

Phát triển mạng lưới kinh doanh xe gắn máy:

Công ty TNHH TMDV Sài Gòn đã xây dựng và đưa vào hoạt động Cửa hàng 3S Yamaha Phụng Hiệp (Yamaha Sài Gòn 4) vào ngày 29/10/2018.

❖ Ngành hàng Dịch vụ khác:

Lợi nhuận trước thuế hợp nhất toàn ngành dịch vụ khác năm 2018 đạt 46,1 tỷ đồng, đạt 116,3% kế hoạch năm 2018, tăng 47,4% so với cùng kỳ.

Trung tâm thương mại Savico MegaMall (SMM), tỷ lệ khai thác block A đạt 97%, block B đạt 100% (cùng kỳ block A đạt 95%, block B đạt 100%). Doanh thu tăng trưởng ổn định, đặc biệt trung tâm chính thức đưa vào khai thác rạp chiếu phim từ 30/4/2018 góp phần cải thiện lượt khách tham quan cũng như doanh thu chia sẻ.

Savico Đà Nẵng, lợi nhuận trước thuế năm 2018 đạt 7,4 tỷ đồng, đạt 186% kế hoạch năm 2018, tăng 135% so với cùng kỳ.

Trung tâm Hội nghị tiệc cưới Melisa Center, năm 2018 chịu cạnh tranh lớn trước các đối thủ quanh khu vực, lợi nhuận trước thuế đạt 11,5 tỷ đồng, đạt 110% kế hoạch năm 2018, tăng 86% so với cùng kỳ.

OtoS, năm 2018 đã hợp nhất với Carmudi tuy nhiên hoạt động Công ty này đang gặp khó khăn.

ComfortDelgro Savico Taxi, đã hoàn tất quyết toán thuế, thanh lý toàn bộ đội xe, ngưng kinh doanh taxi và đang hoàn tất các thủ tục giải thể doanh nghiệp.

2.2. Lĩnh vực Dịch vụ Bất động sản:**Hiệu quả năm 2018:**

Chỉ tiêu	ĐVT	2017	2018	% 2018/ C kỳ
Doanh thu	Trđ	73,200	73,719	101%
DT văn phòng, BĐS cho thuê	Trđ	56,859	61,712	109%
DT dự án	Trđ	16,341	12,007	73%
LNTT	Trđ	53,562	41,454	77%
LNTT văn phòng, BĐS cho thuê	Trđ	33,351	36,778	110%
LNTT dự án	Trđ	20,211	4,676	23%

Nhận xét:

- Khối văn phòng, bất động sản cho thuê: doanh thu năm 2018 đạt 61,7 tỷ đồng, tăng 9% so với cùng kỳ. LNTT đạt 36,8 tỷ đồng, tăng 10% so với cùng kỳ.
- Tỷ lệ khai thác các mặt bằng duy trì ở mức cao, khu vực HCM và Cần Thơ là 90,8%.
- Dự án 66 - 68 Nam Kỳ Khởi Nghĩa đã hoàn tất phần hầm, đang xây dựng phần thân, dự kiến cuối năm 2019 đưa vào hoạt động.

Tình hình thực hiện các dự án:

DỰ ÁN	TIẾN ĐỘ TRIỂN KHAI
Dự án 104 Phố Quang	Tiếp tục theo dõi, thực hiện các hồ sơ chuyển nhượng dự án.
Dự án KDC Hiệp Bình Phước - Tam Bình	Đã hoàn thành xây dựng bờ kè và đang xây dựng kiến trúc cảnh quan.
Dự án Mercure Sơn Trà	Đang chờ kết luận của Chính phủ về quy hoạch các dự án tại bán đảo Sơn Trà.
Dự án KDC Long Hòa - Cần Giờ	Thực hiện các thủ tục điều chỉnh lại thiết kế quy hoạch 1/500 và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Tiến độ triển khai một số dự án bất động sản chậm so với kế hoạch (104 Phố Quang, Mercure Sơn Trà, 68 Nam Kỳ Khởi Nghĩa...) do vướng mắc các thủ tục về pháp lý.

2.3. Công tác tài chính:**CÔNG TÁC QUẢN TRỊ TÀI CHÍNH, DÒNG TIỀN**

Đến thời điểm cuối năm 2018, dòng tiền thu được từ các lĩnh vực đạt 137,1 tỷ đồng, trong đó:

- Lĩnh vực Dịch vụ thương mại: thu cổ tức từ các đơn vị đạt 39,1 tỷ đồng.
- Lĩnh vực Bất động sản: đạt 87,5 tỷ đồng, gồm: thu chuyển nhượng từ dự án Nam Cầm Lệ là 27,5 tỷ đồng, dự án 277 - 279 Lý Tự Trọng 5 tỷ đồng, thu hoàn vốn đầu tư và cổ tức của Melisa 5,1 tỷ đồng, thu từ các bất động sản cho thuê là 49,9 tỷ đồng.
- Lĩnh vực Dịch vụ tài chính: thu cổ tức từ đầu tư tài chính đạt 1,6 tỷ đồng, thu chuyển nhượng cổ phiếu Việt Thái 8,8 tỷ đồng.

Để bổ sung cho hoạt động kinh doanh, Công ty đã thực hiện tăng vốn góp tại các đơn vị là 32,4 tỷ đồng. Đồng thời, hỗ trợ tài chính cho các đơn vị là 49,8 tỷ đồng. Đến cuối tháng 12/2018 còn hỗ trợ tài chính cho các đơn vị là 22,3 tỷ đồng.

Lĩnh vực	Dòng tiền từ	2017	2018	% Cùng kỳ
DVTM	Cổ tức từ các đơn vị	33,600	39,137	116%
DVBĐS	Dự án và khối thu ổn định	144,886	87,530	60%
DVTC	Cổ tức và thanh khoản	1,609	10,447	649%
Tổng cộng (Triệu đồng)		180,095	137,114	76%

HỢP TÁC CHIẾN LƯỢC VỚI NGÂN HÀNG

Việc hợp tác chiến lược với Vietinbank CN 10, Vietcombank tiếp tục phát huy được hiệu quả và tạo được nhiều điều kiện thuận lợi cho cả hệ thống trong vấn đề tiếp cận nguồn vốn trung/ngắn hạn với chi phí và chính sách hợp lý.

Tổng hạn mức tín dụng ngắn/trung hạn tài trợ cho hệ thống hơn 3.000 tỷ đồng, dư nợ thường xuyên 1.700 - 1.800 tỷ đồng (~ 80%/tổng dư nợ bình quân toàn hệ thống) cộng với nhiều chính sách ưu đãi, giúp các đơn vị giảm được đáng kể chi phí tài chính (~ 22 tỷ đồng chi phí/năm so với bình quân chi phí trên thị trường), góp phần gia tăng lợi nhuận của đơn vị.

- Vietinbank: Tổng hạn mức và dư nợ Vietinbank cấp cho 28 đơn vị và SAVICO đến 31/12/2018 là 2.331 tỷ đồng, dư nợ 1.123 tỷ đồng.
- Vietcombank: Tổng hạn mức và dư nợ Vietcombank cấp cho 14 đơn vị và SAVICO đến 31/12/2018 là 1.514 tỷ đồng, dư nợ 919 tỷ đồng.

3. Những đổi mới trong công tác tổ chức, quản trị điều hành:

- ❖ Đánh giá hiệu quả công việc theo KPIs và áp dụng 5S trong hoạt động kinh doanh:
 - Được áp dụng từ năm 2016, hệ thống đánh giá kết quả công việc KPIs đã có tác động tích cực đến hoạt động của Văn phòng Công ty. Mỗi thành viên trong Công ty luôn ý thức được trách nhiệm đối với công việc được giao, xây dựng kế hoạch công việc hợp lý và có kế hoạch hành động thiết thực để đảm bảo thực hiện tốt nhất những công việc được giao, qua đó góp phần hoàn thành những mục tiêu mà ĐHĐCĐ, HĐQT đã giao cho Công ty.
 - Với các bước cơ bản “Sàng lọc, sắp xếp, sạch sẽ, sẵn sàng, sẵn sàng”, việc áp dụng 5S tại văn phòng công ty đã góp phần nâng cao ý thức tự nguyện, tự giác trong thực hiện văn hóa doanh nghiệp, cải thiện tinh thần làm việc tích cực, tinh thần trách nhiệm của mỗi cán bộ công ty, xây dựng môi trường làm việc năng động, chuyên nghiệp.
- ❖ Nghiên cứu ứng dụng Công nghệ thông tin trong hoạt động:
 - Xây dựng các kênh chia sẻ thông tin online trong nội bộ thông qua các diễn đàn trực tuyến. Xây dựng các diễn đàn về nhân sự, tài chính kế toán, thương mại... để trao đổi các thông tin một cách nhanh chóng, kịp thời.
 - Nghiên cứu khả thi hệ thống quản lý ERP để áp dụng trong toàn hệ thống.
- ❖ Cải tiến và áp dụng form mẫu báo cáo quản trị, tăng cường hiệu quả chia sẻ thông tin quản trị trong toàn hệ thống.
- ❖ Tiếp tục tăng cường kết nối, chia sẻ kinh nghiệm, thông tin trong toàn hệ thống thông qua tổ chức các hội thảo bán hàng, dịch vụ kết hợp tham quan thực tế, thông qua các group, diễn đàn chia sẻ trực tuyến zalo, facebook, câu lạc bộ.

III. KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN TRONG TƯƠNG LAI

3.1. NHẬN ĐỊNH TÌNH HÌNH NĂM 2019

VỀ TÌNH HÌNH CHUNG

Tình hình kinh tế vĩ mô Việt Nam năm 2019 kỳ vọng sẽ tiếp tục ổn định và việc tham gia nhiều hiệp định

thương mại tự do song phương và đa phương đã làm giảm đi những tác động không thuận lợi từ thị trường quốc tế. Dù vậy, với tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế ngày càng sâu rộng, kinh tế Việt Nam sẽ chịu tác động đan xen nhiều mặt, mọi biến động của thế giới đều có thể tác động tới nền kinh tế trong nước, thậm chí nền kinh tế nước ta có thể bị cuốn vào “vòng xoáy” của những biến động đó. Đồng thời, với quy mô kinh tế nhỏ, việc ứng phó với các biến động trong tương lai của Việt Nam có thể sẽ gặp khó khăn hơn bởi dư địa tài chính, tiền tệ hạn hẹp.

Lĩnh vực Dịch vụ Dịch vụ thương mại:

Đối với các hoạt động kinh doanh của Công ty sẽ gặp không ít thách thức trong năm 2019, đặc biệt là lĩnh vực Dịch vụ Thương mại, chịu ảnh hưởng trực tiếp bởi các chính sách về ô tô. Cụ thể:

❖ CƠ HỘI:

- Kinh tế vĩ mô 2019 dự kiến tiếp tục tăng trưởng ổn định.
- Bộ Tài chính đề xuất điều chỉnh giảm thuế tiêu thụ đặc biệt (TTĐB) từ tháng 7/2019 cho xe dưới 1.5l còn 25%, giảm 20% so với hiện hành ⇒ Cơ hội cho xe có dung tích xy lanh dưới 1.5l.
- Thị trường ô tô tiếp tục tăng trưởng mạnh do nguồn cung xe dồi dào, nhiều mẫu xe mới được nâng cấp, ra mắt ⇒ Dung lượng thị trường 2019 dự kiến tăng 20 - 25% so với 2018.
- CPTPP chính thức có hiệu lực ở Việt Nam từ 14/1/2019 ⇒ Thu hút đầu tư ⇒ Thúc đẩy sự phát triển của nền kinh tế (GDP dự kiến tăng 1,32%-2,01%).

❖ THÁCH THỨC:

- Nguồn cung, hệ thống đại lý mới các hãng dự kiến tăng mạnh, sự gia nhập của các NSX mới ⇒ Cạnh tranh gay gắt về giá, sản lượng, thị phần, nhân sự.
- Tồn kho xe thương mại trên thị trường còn khá cao, thị trường này vẫn chưa có tín hiệu phục hồi.
- Nghị định 154 quy định về việc kiểm định chất lượng phụ tùng khi thông quan ⇒ Rào cản kỹ thuật để hạn chế xe CBU về Việt Nam
- Chênh lệch tỷ giá tăng mạnh, giá dầu tăng ⇒ Khả năng ảnh hưởng đến việc tăng giá bán xe.
- Bộ Tài chính đề xuất điều chỉnh tăng thuế tiêu thụ đặc biệt (TTĐB) từ tháng 7/2019 áp dụng mức thuế suất từ 60% - 150% cho xe trên 2.5l ⇒ Giá xe có dung tích xy lanh trên 2.5l tăng 15 - 20%.
- Tăng phí trước bạ, thuế TTĐB xe bán tải bằng 60% thuế suất xe PC ⇒ Giá xe bán tải Pickup tăng ít nhất 30 - 70trđ/xe.
- Bộ Tài chính đề xuất đánh thuế tài sản đối với xe ô tô giá trị trên 1,5 tỷ với mức thuế 0,3 - 0,4%.
- Lãi suất ngân hàng khả năng sẽ tăng ⇒ Tăng chi phí tài chính.
- Grab sẽ bị quản lý chặt và tiến tới phải gắn mào và đồng hồ tính tiền như Taxi truyền thống ⇒ Sụt giảm nhu cầu.

Lĩnh vực Dịch vụ Bất động sản: Thị trường Bất động sản dự báo tiếp tục phát triển ổn định:

- Bất động sản phù hợp túi tiền vẫn đóng vai trò chủ đạo. Tuy nhiên, quy mô thị trường bất động sản giá rẻ bị thu hẹp, chủ yếu tập trung vào phân khúc trung cao cấp.
- Đất nền tiếp tục là kênh đầu tư hấp dẫn trong năm 2019, đặc biệt là những khu vực vùng ven;
- Siết chặt tín dụng (Theo quy định tại Thông tư 36/2014/TT-NHNN và Thông tư 16/2018/TT-NHNN) là một điểm nghẽn của thị trường, làm giảm nhịp phát triển của bất động sản. Đồng thời, đây cũng

chính là thời cơ thanh lọc, hướng tới phát triển bền vững, ổn định và đi vào chiều sâu.

Tài chính: Tăng trưởng tín dụng dự báo ở mức 14% trong năm 2019, lãi suất tăng nhẹ, tỷ giá vẫn sẽ được điều hành linh hoạt và ít biến động trong năm 2019. Tuy nhiên, cần đặc biệt lưu ý:

- *Tỷ giá có thể biến động từ 1,7 - 3,0% phụ thuộc phần lớn vào cuộc chiến tranh thương mại Mỹ - Trung;*
- *Fed duy trì chính sách tăng lãi suất 4 lần trong năm 2019 - Ảnh hưởng tới chính sách tiền tệ cũng như dịch chuyển dòng vốn ngoại.*

3.2. MỤC TIÊU - NHIỆM VỤ HOẠT ĐỘNG NĂM 2019

Các mục tiêu năm 2019:

Chỉ tiêu (theo BCTC hợp nhất)	ĐVT	TH 2018	KH 2019	% KH 2019/ Ckỳ
Doanh thu BH & CCDV	Trđ	14,881,843	18,192,619	122%
LNTT	Trđ	362,312	272,774	79%
LNST	Trđ	300,267	241,144	80%
TN Cổ đông Cty mẹ	Trđ	173,003	142,839	83%
Tỷ lệ cổ tức/VĐL	%	Dự kiến 15%	15%	100%

(): Kế hoạch trên sẽ được cập nhật và điều chỉnh khi thị trường có sự biến động lớn.*

Không bao gồm việc hạch toán hiệu quả dự án 104 Phố Quang. Dự kiến lợi nhuận là 56,9 tỷ đồng.

Phương hướng nhiệm vụ năm 2019:

- (1) Tập trung theo dõi, cập nhật, phân tích dự báo, chia sẻ thông tin kịp thời về tình hình thị trường, chính sách Chính phủ và Nhà sản xuất để đề ra các giải pháp ứng phó phù hợp. Làm việc với các đơn vị thành viên về việc thống nhất các chỉ tiêu kế hoạch và các giải pháp thực hiện tốt nhất các mục tiêu kế hoạch 2019.
- (2) Tập trung các nguồn lực đẩy mạnh phát triển hệ thống đại lý ô tô, nghiên cứu đầu tư mở rộng vào các dòng xe và thương hiệu có nhiều triển vọng, đặc biệt các thương hiệu nhập khẩu theo kế hoạch phát triển mạng lưới 2019 - 2021, từ đó khẳng định vai trò lĩnh vực Dịch vụ - Thương mại làm nền tảng cốt lõi cho các hoạt động kinh doanh, chú trọng gia tăng hiệu quả hoạt động của Công ty.
- (3) Tăng cường quản trị, cải tiến, khai thác hiệu quả hoạt động dịch vụ với mức tăng trưởng doanh thu, lợi nhuận gộp bình quân 20%/ năm, đảm bảo sự phát triển ổn định và bền vững của ngành ô tô.
- (4) Tiếp tục tăng cường kết nối, chia sẻ kinh nghiệm, thông tin toàn hệ thống thông qua tổ chức các hội thảo bán hàng, dịch vụ kết hợp tham quan thực tế, thông qua các group, diễn đàn chia sẻ trực tuyến (câu lạc bộ, zalo, facebook, viber...).
- (5) Phát triển mạng lưới:
 - Cập nhật, theo dõi, hỗ trợ nhằm đảm bảo các dự án triển khai xây dựng theo đúng tiến độ khai trương;
 - Xây dựng kế hoạch, lộ trình cụ thể, phân công tổ chức thực hiện phát triển mạng lưới đại lý mới

như kế hoạch đã đề ra cho từng khu vực, đơn vị;

- Rà soát, điều chỉnh chính sách giữ và thu hút nhân sự, quy hoạch nhân sự phù hợp.

(6) Tăng cường quan hệ hợp tác, đầu tư với các đối tác ngân hàng chiến lược, tăng hạn mức tín dụng với lãi suất ưu đãi, đảm bảo dòng tiền hoạt động.

(7) Tăng cường vai trò quản lý của công ty mẹ tới các đơn vị thành viên.

Giải pháp hoạt động

Lĩnh vực Dịch vụ - Thương Mại:

Công tác dự báo: Liên tục cập nhật, phân tích dự báo, chia sẻ thông tin kịp thời tình hình thị trường, chính sách thuế phí, nhà sản xuất để kịp thời đưa ra các giải pháp ứng phó phù hợp.

Quản lý đặt hàng tồn kho:

- Tiếp tục tăng cường công tác dự báo bán hàng, đặt hàng, kiểm soát hàng tồn kho tối ưu (tồn kho 1 tháng bán hàng);
- Tăng cường rà soát, quản lý chi phí thông qua việc giao kế hoạch chi phí cho từng phòng ban, kiểm tra, kiểm soát, giải trình khi phát sinh (giảm ít nhất 10% chi phí so với 2018).

Công tác quản trị hoạt động:

- Đơn vị tận dụng mọi cơ hội gia tăng hiệu quả bán hàng, dịch vụ, phụ kiện, bảo hiểm, dịch vụ giá trị gia tăng khác, đặc biệt trong 6 tháng đầu năm;
- Phối hợp các đơn vị thành viên tập trung thực hiện đầy đủ, kịp thời báo cáo quản trị hàng tháng, tăng cường hiệu quả chia sẻ thông tin quản trị trong toàn hệ thống, triển khai áp dụng hệ thống quản trị ERP;
- Tổ chức các hội thảo, chia sẻ kinh nghiệm giữa các đơn vị;
- Đề ra các chỉ tiêu kế hoạch cụ thể cho các phòng ban, đơn vị định kỳ hàng quý đánh giá, rà soát kết quả thực hiện và đề ra các chỉ tiêu kế hoạch, giải pháp cho quý tiếp theo.

Phát triển mạng lưới: Đơn vị thành lập ban dự án tập trung triển khai, đảm bảo hoàn thành dự án đúng tiến độ đề ra.

Xe thương mại: Duy trì tổ chức các hội thảo nhằm tăng cường liên kết, trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm, gia tăng hiệu quả bán hàng, đặt hàng, tồn kho, giải pháp liên kết đóng thùng.

Quản trị tài chính:

- SAVICO và các đơn vị tiếp tục làm việc với các đối tác ngân hàng, tìm kiếm nguồn vốn vay ưu đãi nhằm tiết kiệm chi phí lãi vay;
- Phối hợp hỗ trợ công tác quản trị tài chính tại từng đơn vị;
- Đối với các đơn vị quy mô lớn cần có nhân sự chuyên trách quản lý tài chính.

Nhân sự: Phối hợp với từng đơn vị thực hiện việc đánh giá, rà soát tình hình nhân sự, hoàn tất việc quy hoạch nhân sự trước tháng 6/2019 đảm bảo theo kế hoạch phát triển 2019 - 2021.

Lĩnh vực Dịch vụ Bất động sản:

1. Duy trì công suất khai thác tối đa các mặt bằng, hoàn tất các thủ tục pháp lý để hạch toán dự án bất động sản.
2. Tiếp tục triển khai các dự án:

- *Dự án 104 Phố Quang*: Hoàn tất chuyển nhượng dự án.
- *Dự án Hiệp Bình Phước - Tam Bình*: Hoàn thành cảnh quan công trình, cây xanh, thảm đường để bàn giao cho địa phương. Khai thác các nền nhà liên kế tại dự án Hiệp Bình Phước - Tam Bình để tăng doanh thu. Tìm đối tác hợp tác/cho thuê và xây dựng trường mầm non.
- *Dự án Mercure Sơn Trà*: Theo dõi kết luận của thanh tra Chính phủ và có giải pháp phù hợp.
- *Dự án Nam Cẩm Lệ*: Tìm kiếm đối tác cho thuê phần diện tích đất còn lại.
- *Kho 403 Trần Xuân Soạn*: Hoàn tất xây dựng và đưa vào khai thác kho mới.
- *Dự án Long Hòa - Cấn Giờ*: Hoàn tất thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Tài Chính:

1. Chương trình hợp tác với ngân hàng chiến lược: Theo dõi và đánh giá hiệu quả của chương trình hợp tác chiến lược với Vietinbank, Vietcombank đối với các đơn vị thành viên. Cập nhật thông tin liên quan hoạt động tài chính của các đơn vị để lưu ý, đề xuất kịp thời về các rủi ro tài chính có thể xảy ra.
2. Phối hợp các lĩnh vực đánh giá, phân tích hiệu quả đầu tư và xây dựng Kế hoạch tài chính dài hạn song song với Kế hoạch đầu tư các lĩnh vực.
3. Gia tăng công tác quản trị nguồn vốn, dòng tiền và hiệu quả đầu tư: tập trung thu cổ tức các đơn vị trong hệ thống, đảm bảo việc thu đúng và đủ theo kế hoạch đề ra. Chủ động phân bổ dòng tiền phù hợp với việc phát triển các dự án của Công ty.

Công tác quản trị tham mưu:

1. Tăng cường công tác theo dõi, hỗ trợ các đơn vị mới, các đơn vị đang gặp khó khăn trong hoạt động kinh doanh, tham mưu và hỗ trợ nâng cao hiệu quả tại các đơn vị.
2. Xác định mục tiêu, định hướng phát triển Công ty giai đoạn 2019 - 2021, từ đó đề ra giải pháp kinh doanh phù hợp và hướng tới mục tiêu tối ưu hóa hiệu quả đầu tư.
3. Đẩy mạnh các kênh tuyển dụng nhân sự song song với điều chỉnh chính sách nhân sự, quy hoạch nhân sự và đào tạo nhằm giữ và thu hút nhân sự giỏi.

3.3. ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG TRUNG VÀ DÀI HẠN

- Tiếp tục khẳng định vai trò là nhà đầu tư tiên phong, cung cấp và phân phối những sản phẩm chất lượng tốt nhất cho khách hàng, là địa chỉ tin cậy cho nhà đầu tư.
- Đẩy mạnh phát triển hệ thống mạng lưới phân phối xe ô tô, củng cố hệ thống phân phối xe hiện tại, tập trung giữ vững thị phần xe trên toàn thị trường. Đảm bảo mục tiêu tăng trưởng doanh thu trong trung và dài hạn. Tối đa hóa lợi nhuận cho Công ty, đảm bảo lợi ích cho các cổ đông.
- Nâng cao môi trường, điều kiện làm việc và đảm bảo thu nhập cho người lao động, thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ với ngân sách nhà nước.
- Không ngừng đổi mới, sáng tạo, áp dụng công nghệ trong hoạt động kinh doanh, phát huy các sáng kiến, cải tiến có ý nghĩa thực tiễn.
- Nâng cao hệ thống quản trị chuyên nghiệp về: quản trị tài chính, kinh doanh và chất lượng phục vụ dựa trên công tác đào tạo và phát triển nguồn nhân lực có trình độ chuyên môn cao và đạo đức nghề nghiệp. Áp dụng công nghệ 4.0 trong công tác quản trị, điều hành.

Trên đây là báo cáo và đánh giá của Ban Tổng Giám đốc năm 2018, mục tiêu, phương hướng năm 2019 và định hướng hoạt động các năm tiếp theo của Công ty cổ phần Dịch vụ Tổng hợp Sài Gòn (SAVICO).

Trân trọng,



TỔNG GIÁM ĐỐC *b*

U
Mai Việt Hà

Số: 01/BKS/2019

TP.Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 03 năm 2019

Kính trình: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2019**
CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ TỔNG HỢP SÀI GÒN

BÁO CÁO

HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2018

- Căn cứ quyền hạn và trách nhiệm của Ban kiểm soát quy định tại Điều lệ Công ty cổ phần Dịch vụ Tổng hợp Sài Gòn (Savico) được sửa đổi lần 9 ngày 01/04/2016;
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên Savico năm 2018.

Ban Kiểm soát báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông kết quả kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động trong năm 2018 của CTCP Dịch vụ Tổng hợp Sài Gòn (Savico) như sau:

1. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2018

1.1 Cơ cấu tổ chức

- Từ ngày 01/01/2018 đến ngày 15/6/2018, Ban kiểm soát (BKS) hoạt động với 03 nhân sự gồm bà Nguyễn Như Ánh (Trưởng ban), ông Nguyễn Thái Hòa (Thành viên) và bà Phan Phương Nga (Thành viên).
- Tại ĐHĐCĐ thường niên 2018 được tổ chức ngày 15/6/2018, ĐHĐCĐ đã chấp thuận đơn từ nhiệm của bà Phan Phương Nga, bầu bổ sung bà Đinh Trúc Phương và bà Hoàng Thị Thu Hương tham gia Ban Kiểm soát. Như vậy, kể từ sau ĐHĐCĐ thường niên 2018, Ban Kiểm soát Savico hoạt động với 04 thành viên.
- Nhiệm vụ của mỗi thành viên được quy định chung trong Biên bản cuộc họp của Ban Kiểm soát tại ngày 26/07/2018. Ngoài ra, tại các kỳ họp trong năm của Ban Kiểm soát, mỗi thành viên đều được giao các nhiệm vụ cụ thể phụ thuộc vào số lượng và nội dung các Nghị quyết, quyết định, thông báo của Hội đồng quản trị cũng như đặc điểm của các vấn đề phát sinh tại Savico ở từng kỳ.

1.2 Hoạt động của Ban kiểm soát

Từ đầu năm 2018 cho đến thời điểm báo cáo, hoạt động của Ban Kiểm soát bao gồm:

- Ban kiểm soát đã tham gia các buổi họp Hội đồng quản trị, tham gia các buổi kiểm phiếu trưng cầu ý kiến các thành viên Hội đồng quản trị và các buổi sơ kết, tổng kết hoạt động kinh doanh, các buổi làm việc với nhà đầu tư để tiếp cận, nắm bắt và ghi nhận kịp thời tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty.

- Cho đến thời điểm báo cáo, Ban Kiểm soát đã tổ chức 7 lần họp để lập kế hoạch, thực hiện công tác kiểm soát và thông qua nội dung kết quả kiểm soát hoạt động của Savico giai đoạn năm 2017, 06 tháng đầu năm 2018, 09 tháng đầu năm 2018 và cả năm 2018.

Các nội dung công tác kiểm soát chủ yếu mà Ban Kiểm soát đã thực hiện gồm:

- Kiểm tra, giám sát việc triển khai và kết quả thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018 đối với HĐQT và Ban TGD.
- Xem xét tính pháp lý, trình tự, thủ tục ban hành các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng Quản trị, Ban TGD trong năm 2018 theo các quy định của pháp luật và của Công ty.
- Xem xét tính đầy đủ, hợp pháp của các Báo cáo tài chính giữa niên độ và Báo cáo tài chính năm đã được công ty kiểm toán KPMG soát xét/kiểm toán.
- Rà soát, kiểm tra và đánh giá hiệu lực, hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ.
- Kiểm soát tính tuân thủ của Công ty về công bố thông tin của Công ty theo các quy định của pháp luật; về việc tuân thủ chế độ kế toán; tuân thủ các quy định trong Điều lệ Công ty và trong Quy chế tài chính đã ban hành.
- Tham gia ý kiến, đưa ra các kiến nghị với HĐQT, Ban TGD Công ty về các vấn đề liên quan đến hoạt động của công ty trong năm.

Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các bộ phận chức năng tại Văn phòng Công ty đã phối hợp, tạo điều kiện thuận lợi để giúp Ban Kiểm soát thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát.

2. KẾT QUẢ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ & BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Kết quả giám sát hoạt động của HĐQT

- Trong năm 2018, Hội đồng Quản trị đã tổ chức 07 cuộc họp trực tiếp, 25 lần trưng cầu ý kiến các thành viên bằng văn bản; đã ban hành 27 Quyết định và 48 Thông báo.

Theo Ban Kiểm soát, các thành viên Hội đồng quản trị được cung cấp đầy đủ tài liệu và các thông tin để có thể đưa ra quyết định. Việc tổ chức họp và ban hành các văn bản của Hội đồng quản trị phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. Các quyết định/thông báo của Hội đồng quản trị được thông qua bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản đều có sự giám sát, kiểm phiếu từ đại diện Ban Kiểm soát.

- Tiểu ban Lương, Thưởng, Nguồn nhân lực do thành viên Hội đồng quản trị độc lập phụ trách đã thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ được Hội đồng quản trị giao liên quan đến chính sách lương, thưởng tại Công ty.
- Hội đồng Quản trị đã đề xuất và được Đại hội đồng cổ đông thông qua việc bầu bổ sung thêm một thành viên Hội đồng Quản trị. Thành viên này đáp ứng tiêu chuẩn và điều kiện thành viên Hội đồng quản trị độc lập. Số lượng thành viên HĐQT độc lập được gia tăng, đạt 2/8 thành viên. Tuy nhiên, tỷ lệ này vẫn chưa đáp ứng tỷ lệ 1/3 số thành viên HĐQT là thành viên độc lập theo quy định.

- HĐQT thực hiện giám sát hoạt động của Ban TGD trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. HĐQT đã phối hợp tốt cùng với Ban TGD chỉ đạo, điều hành toàn diện mọi hoạt động của Công ty để thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2018 theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ;
- HĐQT thực hiện các công tác khác theo chức năng và thẩm quyền của Hội đồng quản trị.

Kết quả giám sát hoạt động của Ban Tổng giám đốc

- Ban Tổng Giám đốc thực hiện báo cáo đầy đủ, kịp thời tình hình thực hiện các Quyết định và các ý kiến chỉ đạo của Hội đồng quản trị tại các cuộc họp.
- Ban Tổng giám đốc đã có nhiều nỗ lực điều hành và tổ chức hoạt động kinh doanh của Công ty nhằm đạt vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch năm 2018 đã được ĐHĐCĐ thông qua, đồng thời với việc phát triển, mở rộng hệ thống.

2.1 Kết quả thực hiện các nội dung trong Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên 2018:

2.1.1 Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch năm 2018 đã được ĐHĐCĐ phê duyệt:

Các chỉ tiêu kinh doanh theo báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán

Các chỉ tiêu chính	KH 2018 (triệu đồng)	TH 2018 (triệu đồng)	TH2018/KH2018 (%)	TH2018/TH2017 (%)
Doanh thu BH & DV	14.200.000	14.881.843	105%	108%
Lợi nhuận trước thuế	250.000	362.312	145%	208%
Lợi nhuận sau thuế	200.000	300.267	150%	216%
Thu nhập cổ đông công ty mẹ	120.000	173.003	144%	212%

Doanh thu của toàn hệ thống Savico năm 2018 vượt 5% kế hoạch và gia tăng so với 8% năm 2017 với sự gia tăng doanh thu của hầu hết các lĩnh vực hoạt động dịch vụ thương mại, dịch vụ bất động sản.

Trong lĩnh vực dịch vụ thương mại, ngành xe ô tô và xe máy đều có sự tăng trưởng về sản lượng tiêu thụ và mở rộng hệ thống. Sản lượng xe ô tô bán ra trong toàn hệ thống là 31.548 xe, đạt 108% kế hoạch và tăng 17% so với năm 2017; Thị phần ô tô của SAVICO trong toàn thị trường tiếp tục tăng trưởng, năm 2018 đạt 10,9% tăng 1,0 điểm % so với năm 2017 (Báo cáo VAMA); trong năm 2018 cũng đã khai trương và đưa vào hoạt động 7 đơn vị mới. Đối với ngành xe máy, sản lượng tiêu thụ đạt 8.884 xe, đạt

98% kế hoạch năm 2018 và tăng 2% so với năm 2017. Trong năm 2018, cũng đã khai trương và đưa vào hoạt động 1 cửa hàng 3S Yamaha Phụng Hiệp (Yamaha Sài Gòn 4).

Lợi nhuận trước thuế cả năm 2018 vượt 45% kế hoạch, tăng 108% so với năm 2017. Thu nhập cổ đông công ty mẹ vượt 44% kế hoạch và tăng mạnh 112% so với năm 2017. Lợi nhuận trước thuế gia tăng chủ yếu đến từ sự gia tăng của biên lợi nhuận gộp và nhờ sự tăng trưởng lợi nhuận vượt bậc của hầu hết các công ty thành viên trong hệ thống, đặc biệt là CTCP Ô tô Bắc Âu, Công ty TNHH Toyota Lý Thường Kiệt, Công ty TNHH Toyota Giải phóng, Công ty TNHH Toyota Cần Thơ, CTCP Toyota Đông Sài Gòn, CTCP Savico Hà Nội, CTCP Sài Gòn ô tô (Sài Gòn Ford). Năm 2018 cũng ghi nhận những nỗ lực của Ban Tổng Giám đốc trong việc hợp nhất Ô tô S với Carmudi, tuy nhiên hoạt động Công ty này đang gặp khó khăn; đối với ComfortDelgro Savico Taxi, đã hoàn tất quyết toán thuế, thanh lý toàn bộ đội xe, ngưng kinh doanh taxi và đang hoàn tất các thủ tục giải thể doanh nghiệp.

Tình hình tài chính

Tổng tài sản và nguồn vốn trên BCTC hợp nhất tại 31/12/2018 là 4.355.649 triệu đồng, tăng 738.612 triệu đồng. Trong đó, tài sản gia tăng chủ yếu ở khoản mục hàng tồn kho; vốn chủ sở hữu gia tăng 257.798 triệu đồng và nợ phải trả tăng 480.813 triệu đồng chủ yếu là sự gia tăng của khoản vay ngắn hạn bổ sung vốn lưu động. Tỷ lệ nợ phải trả/tổng tài sản tại ngày 31/12/2018 là 64,76%, tương đương cuối năm 2017.

Tổng tài sản và nguồn vốn trên BCTC riêng tại 31/12/2018 là 1.280.842 triệu đồng, tăng 14.606 triệu đồng. Trong đó, tài sản gia tăng chủ yếu ở khoản mục đầu tư vào công ty con; vốn chủ sở hữu tăng 7.489 triệu đồng từ nguồn lợi nhuận sau thuế; nợ phải trả tăng 7.245 triệu đồng do gia tăng khoản nhận trước từ khách hàng. Tỷ lệ nợ/ tổng tài sản tại ngày 31/12/2018 là 44,02%, tương đương cuối năm 2017.

Một số chỉ tiêu tài chính cơ bản:

Chỉ tiêu	Đvt	Công ty mẹ		Hợp nhất	
		31/12/2017	31/12/2018	31/12/2017	31/12/2018
Hệ số thanh toán hiện hành	lần	0,42	0,39	0,91	0,97
Tỷ lệ nợ vay/ vốn chủ sở hữu	%	4,09%	4,26%	96,20%	106,39%
Tỷ lệ nợ phải trả/ tổng tài sản	%	43,96%	44,02%	64,69%	64,76%
Hệ số thanh toán lãi vay	lần	16,82	12,51	2,91	5,26
ROE	%	7,46%	6,37%	10,89%	19,56%
ROA	%	4,18%	3,57%	3,84%	6,89%
Thu nhập/cổ phần (EPS)	đ/CP			3.183	6.425

Năm 2018, mặc dù tỷ lệ nợ vay/ vốn chủ sở hữu của toàn hệ thống tăng từ mức 96,2% lên 106,4% nhưng hệ số thanh toán lãi vay lại có sự cải thiện đáng kể từ mức

2,91 lần lên 5,26 lần nhờ kết quả hoạt động kinh doanh của hệ thống gia tăng. Cùng với sự gia tăng của kết quả hoạt động kinh doanh, các chỉ số hiệu quả sử dụng vốn ROE, hiệu quả sử dụng tài sản ROA và thu nhập trên cổ phần EPS đều tăng trưởng đáng kể so với năm 2017. Ở Công ty mẹ, các chỉ tiêu hệ số thanh toán lãi vay, ROA, ROE lại giảm so với năm 2017 do lợi nhuận của công ty mẹ giảm (lợi nhuận trước thuế của công ty mẹ năm 2018 đạt 45.805 triệu đồng, tương đương 80% lợi nhuận trước thuế năm 2017). Nguyên nhân chủ yếu do sự sụt giảm khoản thu nhập từ chuyển nhượng bất động sản so với năm 2017. Mặc dù vậy, doanh nghiệp vẫn đảm bảo khả năng thanh toán lãi vay (12,51 lần) từ lợi nhuận được tạo ra từ hoạt động kinh doanh

Kết quả kinh doanh nêu trên cho thấy Savico hoàn toàn có thể thực hiện chia cổ tức năm 2018 theo tỷ lệ 15%, cao hơn tỷ lệ 12% đã được ĐHĐCĐ năm 2018 thông qua.

2.1.2 Thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2017

Trích lập các quỹ

Công ty đã thực hiện việc trích lập quỹ khen thưởng phúc lợi; quỹ hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát từ nguồn lợi nhuận sau thuế năm 2017 đúng với Nghị quyết số 01/2018/NQ-ĐHĐCĐ ngày 15/06/2018 của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018. Cụ thể như sau:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Nghị quyết ĐHĐCĐ 2018	Thực hiện	Thực hiện so với Nghị quyết
1	Trích quỹ phúc lợi - khen thưởng (5%)	đồng	2.647.914.726	2.647.914.726	100%
2	Trích quỹ hoạt động của Hội đồng quản trị và BKS (4%)	đồng	2.118.331.781	2.118.331.781	100%

Chi trả cổ tức 2017:

Cổ tức năm 2017 bằng tiền mặt đã được chi trả cho cổ đông vào tháng 9/2018 với tỷ lệ 12%/vốn điều lệ tương ứng 29.970.608.400 đồng, đúng theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông 2018.

2.2 Thẩm tra BCTC riêng và BCTC hợp nhất

Ban kiểm soát đã tiến hành thẩm tra BCTC riêng và BCTC hợp nhất năm 2018. Theo ý kiến của BKS, BCTC riêng và BCTC hợp nhất năm 2018 đã được kiểm toán của Công ty đã phản ánh trung thực, hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu về tình hình kinh doanh 2018 về tình hình tài chính tại ngày 31.12.2018.

2.3 Kết quả thực hiện công bố thông tin của Công ty

Hầu hết hoạt động công bố thông tin của công ty được thực hiện đầy đủ, theo đúng quy định của cơ quan quản lý đối với công ty niêm yết quy mô lớn. Tuy nhiên, có một nội dung liên quan đến vi phạm thuế năm 2017 và năm 2018 đã được Công ty

chậm công bố thông tin. Công ty cũng đã có văn bản giải trình về vấn đề chậm công bố thông tin này.

3. KIẾN NGHỊ CỦA BAN KIỂM SOÁT:

- Quy chế quản trị công ty:
 - ĐHĐCĐ năm 2015 đã phê duyệt kết quả bầu cử 07/07 thành viên HĐQT, trong đó có 02/07 thành viên HĐQT đảm bảo tiêu chuẩn và điều kiện là thành viên HĐQT độc lập.
 - Tuy nhiên, đến ngày 01/08/2017 – ngày có hiệu lực của Nghị định 71/2017/NĐ-CP hướng dẫn về quản trị công ty đại chúng thì 01 thành viên HĐQT không đáp ứng tiêu chuẩn thành viên HĐQT độc lập do thành viên này đã từng làm thành viên HĐQT của Savico 05 năm liền (nhiệm kỳ 2010 – 2015). Điều này khiến cho số lượng thành viên HĐQT độc lập chỉ là 1/7 tổng số thành viên HĐQT.
 - Tại ĐHĐCĐ năm 2018, Đại hội đã bầu bổ sung 01 thành viên HĐQT, nâng tổng số thành viên HĐQT độc lập là 2/8 thành viên HĐQT. Tuy nhiên, tỷ lệ này chưa đảm bảo yêu cầu quy định 1/3 thành viên là thành viên HĐQT độc lập. Ban kiểm soát khuyến nghị HĐQT cần xin ý kiến cổ đông về thời điểm thực hiện nội dung này: thực hiện bầu bổ sung thành viên HĐQT độc lập ở ĐHĐCĐ năm 2019 hay ở ĐHĐCĐ nhiệm kỳ ở năm 2020.
 - Công bố thông tin: cần lưu ý thực hiện công bố thông tin bất thường trong vòng 24 giờ, tránh tình huống ở năm 2018 chậm công bố thông tin liên quan đến vi phạm thuế 2017 & 2018.
 - Quy chế quản lý tài chính: cần bổ sung ban hành quy định về quản lý công nợ phải thu như nội dung đã nêu trong Quy chế quản lý tài chính để có thể hướng dẫn cách quản lý các khoản công nợ phải thu phù hợp với từng loại khoản phải thu khác nhau.
 - Quy chế quản lý người Đại diện vốn: cần rà soát & thay đổi một số nội dung cho phù hợp với thực tế nhằm thuận lợi hơn trong công tác quản trị từ công ty mẹ đối với các công ty thành viên.
 - Cần nhanh chóng triển khai các giải pháp để gia tăng hiệu quả quản trị hệ thống. Trong năm 2018, Savico đã những giải pháp quan trọng để gia tăng hiệu quả quản trị hệ thống như:
 - Đã hoàn thành việc xây dựng và hướng dẫn cách lập chỉ tiêu trên các mẫu biểu báo cáo từ đó có thể đồng bộ hệ thống các chỉ tiêu báo cáo định kỳ nhằm phục vụ công tác thống kê và phân tích hệ thống.
 - Đã hoàn thành việc xây dựng và ban hành Quy chế quản trị tài chính ở tất cả các công ty thành viên.
 - Đã xây dựng và phổ biến nội dung Sổ tay kiểm soát, Đề cương báo cáo kiểm soát để hướng dẫn các nội dung cần kiểm soát tại các công ty thành viên.
- Ở năm 2019, Ban Tổng Giám đốc cần nhanh chóng triển khai các giải pháp tiếp theo như kế hoạch mà Ban Tổng Giám đốc đã xây dựng, bao gồm: (1) căn cứ vào

tình hình hoạt động kinh doanh của từng công ty thành viên, tiến hành giao KPI cho các nhóm đại diện vốn; (2) Ứng dụng ERP trong tại Công ty mẹ và các công ty thành viên để phục vụ công tác báo cáo, thu thập và quản lý số liệu hệ thống một cách nhanh chóng, chính xác; (4) Hoàn thành việc thành lập Phòng tài chính/đầu tư để tập trung quản lý phân tích tài chính các khoản đầu tư ra ngoài của Savico cũng như các dự án đầu tư của Savico.

Ngoài việc thực hiện các giải pháp vừa nêu, Ban kiểm soát khuyến nghị Ban Tổng Giám đốc triển khai thêm các nội dung sau:

- Rà soát lại các chỉ tiêu trên mẫu biểu báo cáo để có thể thống kê số liệu sản lượng tiêu thụ, doanh thu, chi phí theo từng ngành kinh doanh, từng loại xe nhằm phục vụ công tác phân tích.
- Bổ sung các chỉ tiêu tài chính trên biểu mẫu báo cáo, đặc biệt là các chỉ tiêu tài chính cần kiểm soát được quy định trong Quy chế tài chính. Thông tin này đặc biệt quan trọng nhằm giúp cho Savico có thể theo dõi thường xuyên tình hình tài chính của từng công ty thành viên.

Kính thưa Đại hội Đồng Cổ Đông.

Trên đây là những nội dung chủ yếu về kết quả hoạt động kiểm tra năm 2018, Ban Kiểm Soát báo cáo với Đại Hội Đồng Cổ Đông thường niên năm 2019, trân trọng tiếp thu ý kiến đóng góp của Quý cổ đông.

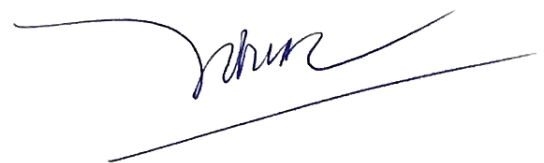
Xin cảm ơn quý Cổ đông đã đọc và lắng nghe, kính chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

TM. BAN KIỂM SOÁT

TRƯỞNG BAN

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thành viên BKS;
- Lưu



NGUYỄN NHƯ ÁNH

Số: 06/TTr-HĐQT-SVC

Tp.HCM, ngày 19 tháng 3 năm 2019

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
V/v thông qua Báo cáo tài chính năm 2018


Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Dịch vụ tổng hợp Sài Gòn thông qua lần đầu ngày 08/10/2004, sửa đổi lần 9 ngày 01/4/2016;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty cổ phần Dịch vụ tổng hợp Sài Gòn đã được Công ty TNHH KPMG kiểm toán.

Theo đó, đơn vị kiểm toán có ý kiến như sau:

“Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Công ty cổ phần Dịch vụ tổng hợp Sài Gòn và các công ty con tại ngày 31 tháng 12 năm 2018, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và lưu chuyển tiền tệ hợp nhất trong năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính”

Nay, Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty đã được kiểm toán.

Trân trọng. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Bình Minh

Số: 07/TT-HĐQT-SVC

Tp.HCM, ngày 19 tháng 3 năm 2019

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
V/v phân phối lợi nhuận năm 2018

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Căn cứ kết quả hoạt động kinh doanh năm 2018 của Công ty cổ phần Dịch vụ tổng hợp Sài Gòn - Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất của Savico đã được kiểm toán;

Nay, Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Dịch vụ tổng hợp Sài Gòn **Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018**, như sau:

I. Lợi nhuận hợp nhất toàn hệ thống Savico năm 2018


1. Lợi nhuận trước thuế hợp nhất	362.311.756.490 đồng
1.1. Lợi nhuận trước thuế của các công ty con	258.603.577.472 đồng
1.2. Thu nhập từ các công ty liên kết	57.903.674.161 đồng
1.3. Lợi nhuận trước thuế của riêng Savico	45.804.504.857 đồng
2. Thuế thu nhập doanh nghiệp hợp nhất	62.044.908.118 đồng
2.1. Thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	62.969.194.590 đồng
2.2. Thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	(924.286.472) đồng
3. Lợi nhuận sau thuế hợp nhất	300.266.848.372 đồng
3.1. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	127.263.951.699 đồng
3.2. Lợi nhuận sau thuế thuộc Savico	173.002.896.673 đồng

II. Xác định lợi nhuận phân phối của năm 2018

1. Lợi nhuận sau thuế hợp nhất thuộc Savico (Thu nhập CĐ Cty mẹ)	173.002.896.673 đồng
2. Lợi nhuận sau thuế của Savico còn để lại tại công ty con, LDLK	127.295.063.572 đồng
3. Lợi nhuận sau thuế riêng của Savico (dùng để phân phối LN)	45.707.833.101 đồng

III. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018

1. Trích lập các quỹ	9.413.994.646 đồng
Không trích lập Quỹ Đầu tư phát triển	
2.1. Quỹ Phúc Lợi – Khen thưởng (III.1 x 5%)	2.285.391.655 đồng
2.2. Kinh phí hoạt động của HĐQT và BKS (III.1 x 4%)	1.828.313.324 đồng
2.3. Bổ sung kinh phí hoạt động HĐQT và BKS do vượt KH (10% phần vượt KH thu nhập cổ đông công ty mẹ)	5.300.289.667 đồng
2. Chia cổ tức cho cổ đông (15% mệnh giá)	37.463.260.500 đồng
3. Tổng lợi nhuận phân phối (III.1 + III.2)	46.877.255.146 đồng

Trân trọng. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Bình Minh

Số: 08 /TTr-HĐQT-SVC

Tp.HCM, ngày 19 tháng 3 năm 2019

TỜ TRÌNH

Về việc đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định một số vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông

Kính gửi: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

- Trong thời gian vừa qua, Đại hội đồng cổ đông của Công ty đã ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định một số vấn đề thuộc thẩm quyền giải quyết của Đại hội đồng cổ đông. Với các ủy quyền này đã giúp cho Hội đồng quản trị có các quyết định kịp thời đến một số vấn đề liên quan đến hoạt động của Công ty, qua đó đã đem lại những hiệu quả thiết thực cho Công ty.
- Trong tình hình hiện nay, để có thể kịp thời quyết định các vấn đề phát sinh trong hoạt động của Công ty, ngoài các vấn đề thảo luận và biểu quyết tại Đại hội, đề nghị **Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định một số vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông** sau đây:
 1. Quyết định việc tổ chức cơ cấu tổ chức bộ máy quản trị và điều hành, đồng thời quyết định việc ban hành, điều chỉnh, bổ sung các qui chế hoạt động của Công ty;
 2. Quyết định phương án bán cổ phiếu quỹ sao cho có lợi nhất cho Công ty, đồng thời thực hiện các thủ tục pháp lý có liên quan;
 3. Quyết định tạm trích chi phí hoạt động của Hội đồng Quản trị và Ban kiểm soát để sử dụng tối đa không quá 5% lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp của báo cáo riêng;
 4. Quyết định tạm ứng cổ tức năm 2019 không vượt quá tỷ lệ theo kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 phê duyệt;
 5. Quyết định sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty cho phù hợp với Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019;
 6. Quyết định điều chỉnh kế hoạch kinh doanh năm 2019 trong trường hợp thị trường có sự thay đổi trọng yếu tác động đến hoạt động kinh doanh của Công ty.

Việc ủy quyền này có giá trị thực hiện đến phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và quyết định.

Trân trọng

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Bình Minh